TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2023/DS-ST
Ngày: 27-7-2023
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Huỳnh Văn Thanh.

2/. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Tiểu Thơ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 227/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2023 về "*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2023/QĐST-DS ngày 17/7/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn M, sinh năm 1956 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Văn M trình bày:

Tôi và anh Nguyễn Văn H quen biết nhau nên ngày 14/01/2020 tức ngày 20/12/2019 âm lịch tôi có cho anh H vay số tiền 40.000.000 đồng, khi vay tiền anh H có viết biên nhận và ký tên, anh H giao cho tôi cất giữ biên nhận. Hai bên thỏa thuận miệng lãi suất vay là 2%/tháng, thời hạn vay là 06 tháng.

Sau khi vay tiền anh H trả lãi cho tôi được 02 tháng thì ngưng luôn đến nay. Khi đến hạn tôi có đòi anh H nhiều lần nhưng anh H cứ hẹn mà không trả. Nay tôi yêu cầu anh H trả lại cho tôi số tiền 40.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì về nội dung vụ án và vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập đến dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt, ông M có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H, ông M theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông Lê Văn M khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho ông M 40.000.000 đồng tiền vay nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn H có nơi cư trú tại xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại "Giấy biên nhận tiền" ngày 20/12/2019 âm lịch do ông M nộp kèm đơn khởi kiện thể hiện ông M có cho anh H vay 40.000.000 đồng. Anh H mặc dù đã được Tòa án niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh. Do đó có đủ cơ sở xác định anh H có vay của ông M 40.000.000đồng nên ông M khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh H trả số tiền 40.000.000 đồng là có căn cứ.

Ông M đã nhiều lần yêu cầu anh H trả lại số tiền vay nhưng anh H không thực hiện là vi phạm hợp đồng, có lỗi, vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay đối với bên cho vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự.

[4] Về lãi: Ông M không yêu cầu anh H trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét về lãi.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M.

Buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn M số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành

án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn H phải chịu 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Lê Văn M là người cao tuổi, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho ông M.

3. Về quyền kháng cáo: Ông M, anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Giang